

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

---

**HÀ THỊ KIM OANH**

**QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ CẤP QUỐC GIA  
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BẠCH THÔNG  
TỈNH BẮC KẠN**

**TÓM TẮT  
LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA  
KHÓA 10 (2018-2020)**

**Hà Nội, 2021**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW**

*Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Bùi Hoài Sơn*

**Phản biện 1: PGS. TS Trần Đức Ngôn**

**Phản biện 2: PGS.TS Nguyễn Hữu Thức**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương  
Vào ngày 14 tháng 10 năm 2021

*Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

**Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Huyện Bạch Thông là một huyện miền núi nằm ở trung tâm của tỉnh Bắc Kạn, có Quốc lộ 3 chạy dọc theo với chiều dài hơn 30 km, cách thủ đô Hà Nội 200km về hướng Bắc theo đường quốc lộ 3 (Hà Nội – Cao Bằng). Tổng diện tích tự nhiên toàn huyện là 546,5 km<sup>2</sup>. Bạch Thông là nơi hội tụ tương đối đầy đủ những đặc điểm chính của tỉnh Bắc Kạn cả về điều kiện tự nhiên và xã hội.

Huyện Bạch Thông có 21 di tích, trong đó 02 di tích xếp hạng quốc gia, 04 di tích xếp hạng cấp tỉnh, 15 di tích đã kiểm kê chưa xếp hạng. Di tích xếp hạng quốc gia gồm di tích Đền Phủ Thông, thị trấn Phủ Thông là nơi ghi dấu sự kiện xảy ra các trận đánh công đồn vào tận sào huyệt của địch trong những năm 1947-1948.

Hiện nay, vấn đề quản lý di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, được các cấp, các ngành và cộng đồng quan tâm. Tuy nhiên thực tiễn công tác quản lý di tích lịch sử, nhất là đối với di tích cấp quốc gia còn có một số vấn đề khó khăn, trở ngại như: nhận thức của một bộ phận cán bộ, nhân dân về quản lý, bảo vệ phát huy di tích quốc gia còn chưa đầy đủ; công tác quản lý, phân cấp quản lý di tích quốc gia còn chưa rõ ràng, chưa quy định rõ nhiệm vụ của tổ chức được giao quản lý, bảo vệ và chăm sóc trực tiếp di tích tách bạch với nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đội ngũ cán bộ còn mỏng nên khó khăn trong việc cử đào tạo cán bộ có chuyên môn sâu về di tích, nguồn lực để đầu tư cho việc phát huy giá trị di tích, chống xuống cấp còn hạn chế, việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về di tích đến cộng đồng còn chưa đạt kết quả như mong muốn. Điều này khiến cho việc quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia trở thành vấn đề cần được quan tâm, với hy vọng thông qua nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện, cụ thể cả lý luận và thực tiễn công tác quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, từ đó tìm ra phương hướng quản lý, bảo tồn

và phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp của di tích, tôi đã chọn đề tài "**Quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn**" làm đề tài luận văn tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Quản lý văn hóa của mình.

## **2. Tình hình nghiên cứu**

### **2.1. Các công trình nghiên cứu về quản lý di tích**

Các công trình nghiên cứu về di tích và quản lý di tích giúp cung cấp những kiến thức quan trọng, cơ sở khoa học lý luận và thực tiễn để tác giả đi sâu nghiên cứu những nội dung mà tác giả đã đặt ra, có thể kể đến các bài viết của các tác giả sau:

Hà Văn Tấn, *Bảo vệ di tích văn hóa trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.*

Tác giả Phạm Mạnh Hùng, *Nên đầu tư thỏa đáng cho việc quy hoạch bảo tồn, phát huy giá trị các di tích cách mạng.*

Tác giả Đặng Văn Bài, *Tu bổ và tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa là hoạt động có tính đặc thù chuyên ngành.*

Tác giả Lê Thành Vinh, *Bảo tồn di tích nhân tố quan trọng của phát triển bền vững, In trong cuốn Một con đường tiếp cận di sản văn hóa.*

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2018), *Kỷ yếu hội nghị bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam vì sự phát triển bền vững*, gồm các bài phát biểu tham luận GS.TSKH Lưu Trần Tiêu - Chủ tịch Hội đồng di sản Quốc gia, *Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh vì sự phát triển bền vững*, bài viết đề cập sự kiện và thành tựu nổi bật trong quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, bảo tồn phát huy giá trị di tích lịch sử vì sự phát triển bền vững, một số kiến nghị; TS. Trần Hữu Sơn, Phó Chủ tịch Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, *Bảo tồn di sản văn hóa các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc với vấn đề phát triển sản phẩm du lịch*, bài viết đề cập nội dung biến di sản thành sản phẩm du lịch.

### **2.2. Các công trình nghiên cứu về di tích ở huyện Bạch Thông**

Những bài viết, cuốn sách về di tích di tích Đồn Phủ Thông và di tích Nà Tu:

Bảo tàng Bắc Thái (1996), *Lý lịch di tích lịch sử Nà Tu- xã Cẩm Giàng - huyện Bạch Thông tỉnh Bắc Thái*.

Sở Văn hóa Thông tin và Thể thao (1998), *Lý lịch di tích lịch sử Đồn Phủ Thông, Thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn*.

Năm 2013, *Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tỉnh Bắc Kạn*. Cuốn sách giới thiệu về đất và người Bắc Kạn, di tích cấp quốc gia trong đó có di tích Nà Tu và di tích Đồn Phủ Thông.

Bộ Giao thông Vận tải (2014), *Thanh niên xung phong giao thông vận tải Việt Nam những trang sử hào hùng*, Nxb Giao thông vận tải.

Ngoài ra còn có một số Luận văn thạc sỹ chuyên ngành Quản lý Văn hóa, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương nghiên cứu về quản lý di tích như: Vũ Văn Hưng (2018), *Quản lý di tích lịch sử - văn hóa ở huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương*, Giáp Văn Quý (2018), *Quản lý di tích lịch sử Địa điểm chiến thắng Xương Giang, thành phố Bắc Giang*; Đỗ Khánh Tùng (2019), *Quản lý các di tích Quốc gia trên địa bàn thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh*. Luận văn đã nghiên cứu cơ sở lý luận và cơ sở pháp lý về quản lý di tích, tổng quan về quản lý di tích, phân tích thực trạng và đề ra giải pháp quản lý di tích.

Qua tìm hiểu hiện nay đối với huyện Bạch Thông mới chỉ có một số bài viết trên trang Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn như: Đồn Phủ Thông trận đánh công kiên của quan dân ta; Di tích lịch sử - truyền thống cách mạng Nà Tu Bắc Kạn.

Chưa có tác giả nào nghiên cứu và xây dựng về quản lý di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Vì vậy, đề tài sẽ tập trung nghiên cứu và tiếp cận dưới góc độ QLNN về DTLS cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Nghiên cứu, khảo sát, phân tích đánh giá thực trạng công tác quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia (Đồn Phủ Thông và Nà Tu) để đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng quản lý di tích lịch sử quốc gia thuộc huyện Bạch Thông trong thời gian tới.

### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Nghiên cứu những vấn đề chung về quản lý di tích và khái quát về di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, trong đó có khái niệm cơ bản liên quan đến luận văn, các văn bản quản lý và nội dung quản lý di tích lịch sử; Giới thiệu khái quát 02 di tích cấp quốc gia.

Phân tích, đánh giá thực trạng quản lý di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng quản lý di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Quản lý di tích lịch sử đối với các di tích lịch sử cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn gồm:

Di tích Đồn Phủ Thông, thị trấn Phủ Thông.

Di tích Nhà Tu, xã Cẩm Giàng.

### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

Không gian: 02 di tích lịch sử cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn

Thời gian: Từ năm 2015 cho đến nay, là mốc thời gian gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2015-2020.

Nội dung: Luận văn tập trung nghiên cứu về quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

Luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính sau:

Phương pháp phỏng vấn trực tiếp, khảo sát điền dã: Khảo sát, thực hiện việc chụp ảnh, phỏng vấn sâu với các nhà quản lý và người dân địa phương.

Phương pháp phân tích, thống kê và tổng hợp số liệu: Từ những tư liệu thu thập được từ các nguồn tài liệu khác nhau, tác giả luận văn tổng hợp, phân tích và đưa ra những đánh giá chung về thực trạng quản lý, kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại, những yếu tố tác động tích cực, tiêu cực và đề xuất giải pháp quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông.

Phương pháp so sánh: So sánh công tác quản lý di tích quốc gia của huyện Bạch Thông với huyện khác của tỉnh Bắc Kạn.

Phương pháp tiếp cận liên ngành: Văn hóa học, sử học, quản lý văn hóa nhằm tìm hiểu và nghiên cứu việc quản lý di tích quốc gia của huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

## **6. Những đóng góp của luận văn**

Luận văn góp phần đóng góp cơ sở lý luận và thực tiễn trong việc quản lý hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách pháp luật về quản lý di tích lịch sử nói chung và di tích lịch sử cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Luận văn là nguồn tài liệu tham khảo cho đội ngũ cán bộ văn hóa các cấp (huyện, xã) thuộc huyện Bạch Thông, tham mưu thực hiện tốt hơn công tác chuyên môn trong lĩnh vực di sản văn hóa trong thời gian tới; làm tài liệu tham khảo cho học sinh các cấp học tìm hiểu nội dung về di tích Đền Phủ Thông và di tích Nhà Tu.

## **7. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, nội dung luận văn được cấu trúc làm 3 chương.

Chương 1: Những vấn đề chung về quản lý di tích và tổng quan các di tích cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn

Chương 2: Thực trạng quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn

Chương 3: Yếu tố tác động và giải pháp quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

**Chương 1**  
**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ DI TÍCH**  
**VÀ TỔNG QUAN CÁC DI TÍCH CẤP QUỐC GIA**  
**TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN**

**1.1. Một số khái niệm liên quan**

**1.1.1. Di sản văn hóa**

Di sản văn hóa Việt Nam là tài sản quý giá của cộng đồng các dân tộc Việt Nam và là một bộ phận của di sản văn hóa nhân loại, có vai trò to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của nhân dân ta.

Điều 1, Luật Di sản văn hóa (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xác định rõ: Di sản văn hóa bao gồm di sản văn hóa phi vật thể và di sản văn hóa vật thể, là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**1.1.2. Di sản văn hóa vật thể**

Theo Điều 4 Luật di sản văn hóa: Di sản văn hóa vật thể là sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**1.1.3. Di tích lịch sử**

Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh thuộc loại hình di sản văn hóa vật thể; Di tích lịch sử - văn hóa là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.

**1.1.4. Di tích quốc gia**

Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (gọi chung là di tích) được xếp thành 3 hạng là di tích cấp tỉnh, di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt.

**1.1.5. Quản lý di tích**

Quản lý nhà nước về DTLSVH là sự quản lý, điều hành của Nhà nước nhằm bảo vệ, gìn giữ các di tích lịch sử văn hóa, làm cho các giá trị của di tích được phát huy tích cực và thực sự trở thành mục tiêu và động lực của sự phát triển.



Chủ thể quản lý di tích lịch sử là (cơ quan quản lý nhà nước, của chính quyền sở tại, cộng đồng nơi có di tích) sử dụng nhiều biện pháp quản lý khác nhau nhằm gìn giữ, bảo vệ và khai thác các giá trị của di tích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng nhu cầu về vật chất và tinh thần cho cộng đồng.

## **1.2. Nội dung quản lý di tích**

Trên cơ sở các nội dung trọng tâm trong quản lý nhà nước đã xác định nêu trên việc nghiên cứu về thực trạng công tác quản lý di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, tác giả luận văn xây dựng khung lý thuyết để nghiên cứu nội dung quản lý tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn gồm các nội dung cụ thể sau:

*Một là*, triển khai các văn bản quản lý và kiện toàn tổ chức quản lý;

*Hai là*, tu bổ, tôn tạo di tích;

*Ba là*, tuyên truyền, quảng bá, phát huy giá trị di tích;

*Bốn là*, bảo vệ môi trường di tích;

*Năm là*, cộng đồng với việc quản lý di tích;

*Sáu là*, thanh tra, kiểm tra thi đua khen thưởng.

*Bảy là*, so sánh việc quản lý di tích lịch sử quốc gia huyện Bạch Thông với di tích lịch sử quốc gia huyện Ngân Sơn.

## **1.3. Các văn bản quản lý di tích**

### **1.3.1. Văn bản của Đảng**

#### **1.3.1.1. Văn bản của Trung ương**

Trong các Nghị quyết của Đảng về văn hóa, di sản văn hóa, tiêu biểu có: Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 16/7/1998 của BCH Trung ương Đảng về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Nghị quyết Trung ương 5 (khoá VIII)

#### **1.3.1.2 Văn bản của Tỉnh ủy Bắc Kạn**

Chương trình hành động số 18 -CTr/TU ngày 12/11/2014 của Tỉnh ủy Bắc Kạn thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW.

### **1.3.2. Văn bản quản lý của Nhà nước**

#### **1.3.2.1 Văn bản quản lý của Trung ương**

Luật DSVH năm 2001 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của

Luật DSVH năm 2009 (gồm 7 chương với 74 điều).

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành các Thông tư gồm: Thông tư 09/2011/TT- BVHTTDL ngày 14/7/2011; Thông tư 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012; Thông tư số 17/2013/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2013; Thông tư số 04/2017/TT - BVHTTDL ngày 15/8/2017.

#### *1.3.2.2 Văn bản quản lý của tỉnh Bắc Kạn*

Nghị quyết số 29/2015/NQ-HĐND 14/12/2015 của HĐND tỉnh.

Quyết định số 1454/2013/QĐ-UBND ngày 10/9/2013.

Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

### **1.4. Khái quát về huyện Bạch Thông và di tích lịch sử cấp quốc gia**

#### ***1.4.1. Điều kiện tự nhiên - kinh tế - văn hóa - xã hội huyện Bạch Thông***

Bạch Thông là một huyện nằm ở phía Bắc của tỉnh Bắc Kạn, là huyện duy nhất giáp ranh với hầu hết các huyện, thành phố trong tỉnh và bao quanh thành phố Bắc Kạn. Diện tích tự nhiên 54.649,91ha.

Huyện Bạch Thông là huyện miền núi, vùng cao và là một rong những địa bàn có vị trí chiến lược hết sức quan trọng về chính trị, quân sự, kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Kạn và trong khu vực Việt Bắc.

#### ***1.4.2. Lịch sử hình thành và đặc điểm của di tích lịch sử cấp quốc gia***

##### ***1.4.2.1 Di tích Đồn Phủ Thông, thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông***

Theo cuốn sách Di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh tỉnh Bắc Kạn: Di tích Đồn Phủ Thông nằm trên địa bàn thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Cách thành phố Bắc Kạn

19 km về phía Bắc - Đông Bắc, nằm cạnh Quốc lộ 3 từ Bắc Kạn đi Cao Bằng và trục đường 258 từ Phủ Thông đi Ba Bể.

#### *1.4.2.2 Di tích Nà Tu, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông*

Nà Cù và Nà Tu là tên gọi hai bản thuộc xã cẩm Giàng (Bạch Thông), nằm cạnh quốc lộ 3. Nà Cù là nơi đơn vị Thanh niên xung phong 312 làm nhiệm vụ bảo vệ đoạn đường Nà Cù, Phủ Thông trên đường Bắc Kạn đi Cao Bằng mà trọng điểm là cầu Nà Cù. Còn Nà Tu là nơi Bác Hồ đến thăm đơn vị thanh niên xung phong 312 ngày 28/3/1951 và tặng toàn thể cán bộ, đội viên thanh niên xung phong bốn câu thơ: “Không có việc gì khó; Chỉ sợ lòng không bền; Đào núi và lấp biển: Quyết chí ắt làm nên”

#### **1.4.3. Giá trị của di tích lịch sử cấp quốc gia**

##### *1.4.3.1. Di tích Đồn Phủ Thông, thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông*

Di tích có giá trị về mặt lịch sử, giáo dục truyền thống cách mạng. Đây là địa điểm ghi dấu lại sự xâm lược của thực dân Pháp trên đất nước ta, đồng thời cũng nêu lên được tấm lòng yêu nước và sự đấu tranh anh dũng của bộ đội và du kích của ta, dám đánh thẳng vào sào huyệt của địch. Tại đây, trận cường tập đồn Phủ Thông đã gây một tiếng vang lớn trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc nước nhà.

##### *1.4.3.2. Di tích Nà Tu, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông*

Di tích Nà Tu có giá trị về lịch sử kháng chiến. Sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm phân đội thanh niên xung phong 312 ngày 28 tháng 3 năm 1951 và tặng toàn thể cán bộ, đội viên thanh niên xung phong bốn câu thơ nổi tiếng mà ngày nay là phương châm hành động của thế hệ trẻ Việt Nam.

#### **1.4.4. Vai trò của quản lý di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông**

Di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông thuộc loại hình di tích lịch sử, địa điểm ghi dấu sự kiện quan trọng của dân tộc, có ảnh hưởng quan trọng đối với tiến trình lịch sử của dân tộc Việt Nam nói chung và tỉnh Bắc Kạn nói riêng.

Di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông là nguồn tài nguyên quan trọng, quý báu, nằm trong quy hoạch tổng thể phát

triển du lịch của tỉnh Bắc Kạn chính vì vậy nếu quản lý và phát huy tốt sẽ là cơ hội cho địa phương khai thác phát triển du lịch, góp phần xóa đói, giảm nghèo tạo sinh kế cho người dân.

### ***Tiểu kết***

Huyện Bạch Thông là huyện miền núi vùng cao thuộc tỉnh Bắc Kạn, huyện có 2 di tích lịch sử quốc gia với các giá trị về lịch sử kháng chiến, giáo dục truyền thống cách mạng, di tích Đồn Phủ Thông là địa điểm ghi dấu lại sự xâm lược của thực dân Pháp trên đất nước ta, di tích Nà Tu ghi dấu sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng toàn thể cán bộ, đội viên thanh niên xung phong 4 câu thơ nổi tiếng, ngày nay là phương châm hành động của thế hệ trẻ Việt Nam.

## Chương 2

# THỰC TRẠNG QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ CẤP QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN

### 2.1. Chủ thể quản lý

#### 2.1.1. Chủ thể quản lý Nhà nước

##### 2.1.1.1 Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Theo Nghị định số 79/2017/NĐ-CP của Chính phủ: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trong phạm vi cả nước; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

##### 2.1.1.2 UBND tỉnh Bắc Kạn

UBND tỉnh Bắc Kạn thống nhất quản lý toàn diện tất cả các di tích trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, phân cấp cho các cơ quan, đơn vị địa phương trực tiếp quản lý và chịu trách nhiệm bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

##### 2.1.1.3 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo (trừ quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin) ở địa phương theo quy định của pháp luật...

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn được UBND tỉnh Bắc Kạn phân cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động quản lý, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

##### 2.1.1.4. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bắc Kạn (Tỉnh Đoàn)

Di tích Nà Tu, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông (Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao cho Tỉnh Đoàn quản lý): trong phân cấp quản lý, UBND tỉnh đã đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh đoàn thành lập Ban quản lý di tích có đại diện chính quyền xã Cẩm Giàng tham gia (hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm) trực tiếp quản lý.

Đến nay Tỉnh Đoàn Bắc Kạn là đơn vị được giao trực tiếp quản lý di tích Nà Tu, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn Bắc Kạn thành lập Ban Quản lý di tích Nà Tu, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông với thành phần Bí thư là Trưởng ban, Phó Bí Thư là Phó Trưởng ban, lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc Tỉnh Đoàn là thành viên, Phó Chủ tịch UBND, Bí Thư Đoàn xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông là thành viên. Ban quản lý di tích có nhiệm vụ quản lý, khai thác, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định.

#### *2.1.1.5 Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông*

Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông được UBND tỉnh Bắc Kạn phân cấp quản lý di tích trên địa bàn huyện, chịu trách nhiệm quản lý các di tích trên địa bàn huyện; chịu trách nhiệm bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông đồng thời tổ chức ngăn chặn, bảo vệ, xử lý vi phạm liên quan đến di tích và xây dựng kế hoạch bảo vệ, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị di tích theo phân cấp và quy định hiện hành của nhà nước.

#### *2.1.1.6 Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Bạch Thông*

Phòng Văn hoá và Thông tin huyện Bạch Thông là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Bạch Thông; thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND huyện quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo, thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của UBND huyện và theo quy định của pháp luật.

#### *2.1.1.7 Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Bạch Thông*

Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Bạch Thông thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích (di tích không phải là cơ sở tín ngưỡng tôn giáo).

Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Bạch Thông trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích Đồn Phủ Thông, huyện Bạch Thông từ UBND thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông.

#### *2.1.1.8. UBND thị trấn Phủ Thông và UBND xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông*

UBND thị trấn Phủ Thông, được giao quản lý di tích Đồn Phủ Thông từ năm 2015 đến 5/2019, đã trình UBND huyện Bạch Thông thành lập Ban quản lý Di tích Đồn Phủ Thông thực hiện nhiệm vụ theo đúng phân cấp và thẩm quyền được giao.

UBND xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông cử lãnh đạo UBND xã là Phó Chủ tịch UBND xã và Bí thư Đoàn xã tham gia Ban quản lý di tích lịch sử Nà Tu, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông do Tỉnh Đoàn Bắc Kạn ký quyết định thành lập Ban quản lý di tích. UBND xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương đúng với phân cấp, thẩm quyền được giao.

#### **2.1.2. Chủ thể quản lý cộng đồng**

Luật di sản văn hóa được ban hành, các cấp chính quyền, cộng đồng dân cư ngày càng nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy các giá trị của DSVH. Đối với di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn chủ thể cộng đồng là dân cư tại thị trấn Phủ Thông và dân cư xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông.

#### **2.1.3. Cơ chế phối hợp**

Đối với cấp tỉnh, UBND tỉnh Bắc Kạn chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh phối hợp tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý di tích, hướng dẫn các địa phương về chuyên môn.

Di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, thời gian qua

nhận được sự quan tâm của các ngành, các cấp chính quyền địa phương trong công tác phối hợp được thiết lập theo cơ chế từ trên xuống, từ dưới lên và các bên liên quan.

Sự phối hợp từ trên xuống, có Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trực tiếp là phòng Quản lý Di sản đã định hướng trực tiếp, thực hiện các công việc quản lý di tích lịch sử quốc gia đối với cơ sở.

## **2.2. Hoạt động quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia**

### **2.2.1. Triển khai các văn bản quản lý và kiện toàn tổ chức quản lý**

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bạch Thông đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện và trực tiếp ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật đối với thực hiện các chế độ chính sách, công tác quản lý, tu bổ tôn tạo, phát huy các giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di tích trên địa bàn huyện đến Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, các xã, thị trấn và cán bộ văn hóa cơ sở đối với nội dung các văn bản quản lý của nhà nước, văn bản của Trung ương, văn bản của tỉnh Bắc Kạn đầy đủ, kịp thời, triển khai, phổ biến văn bản mới kịp thời, đạt chất lượng.

### **2.2.2. Tu bổ, tôn tạo di tích**

Việc lập Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông đã được Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn quan tâm chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu triển khai thực hiện.

Việc kiểm kê, lập hồ sơ di tích được thực hiện hàng năm theo đúng quy định của Luật Di sản văn hóa.

### **2.2.3 Tuyên truyền, quảng bá, phát huy giá trị di tích**

Hai di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông được quảng bá, giới thiệu trên các trang web gồm: trang Du lịch Ba Bể do Trung tâm thông tin và xúc tiến du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn quản lý, vận hành.

Hàng năm UBND huyện Bạch Thông chỉ đạo Trung tâm Văn



hóa, Thể thao và Truyền thông huyện xây dựng chuyên mục tuyên truyền về di tích quốc gia trên địa bàn huyện, 01 chuyên mục/ 01 năm; chỉ đạo UBND xã Cẩm Giàng, UBND thị trấn Phủ Thông thực hiện việc tuyên truyền, phát huy bảo vệ giá trị di tích lồng ghép thông qua cuộc họp thôn được 01 cuộc /1 năm, số lượt người nghe 600 lượt người nghe/ 1 năm.

Hoạt động giáo dục giá trị di tích được UBND huyện Bạch Thông chỉ đạo thực hiện tốt, các Trường THCS, Tiểu học và THPT trên địa bàn huyện đưa học sinh tham gia hoạt động tham quan, ngoại khóa tại 02 di tích quốc gia. Kết quả hàng năm có hơn 2.000 học sinh đến tham quan học tập ngoại khóa.

#### **2.2.4. Bảo vệ môi trường di tích**

Tại 02 di tích quốc gia thực hiện tốt bộ tiêu chí bảo vệ môi trường tại di tích theo Quyết định 466/QĐ-BVHTTDL ngày 31/12/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 02 di tích quốc gia hiện nay có xây dựng khu vệ sinh, có thực hiện việc phân loại chất thải rắn ngay tại nguồn, các trang thiết bị lưu chứa và thu gom chất thải phù hợp với cảnh quan di tích, đặt tại vị trí không ảnh hưởng đến cảnh quan di tích.

Hàng tháng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, huyện tổ chức tổng vệ sinh toàn bộ khuôn viên di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông, mỗi năm 12 cuộc/ năm.

Việc chi trả cho người bảo vệ, trông coi di tích được thực hiện theo quy định của hội đồng nhân dân tỉnh, hệ số 1,3 so với lương cơ sở, bằng 1.937.000đ/ tháng

#### **2.2.5. Cộng đồng với việc quản lý di tích**

Di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông và cộng đồng có mối quan hệ mật thiết với nhau, trong đó cộng đồng đóng vai trò quan trọng trong quá trình sáng tạo và tồn tại của di tích.

Cộng đồng dân cư thuộc thị trấn Phủ Thông nơi có di tích lịch sử Đền Phủ Thông, luôn quan tâm, chủ động thực hiện các nội dung

liên quan đến quản lý di tích khi được chính quyền định hướng, hướng dẫn thực hiện cụ thể như: thường xuyên phổ biến đến nhân dân trên địa bàn dân cư các văn bản quy định về quản lý di tích, trực tiếp tham gia bảo vệ, gìn giữ di tích, vì vậy hiện trạng đất di tích hiện nay được đảm bảo, không có hiện tượng hộ dân lấn chiếm đất di tích.

Nhân dân tại xã Cẩm Giàng nơi có di tích lịch sử Nhà Tu luôn luôn tự hào và có ý thức giữ gìn, bảo vệ di tích, trưởng thôn, bản luôn tích cực tuyên truyền các văn bản về quản lý di tích thông qua các cuộc họp thôn, người dân tham dự tích cực lắng nghe, chủ động thực hiện quy định của nhà nước về quản lý di tích.

#### **2.2.6. Thanh tra, kiểm tra, thi đua khen thưởng**

Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về di tích lịch sử.

UBND huyện Bạch Thông đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường hiệu lực quản lý, thanh tra, giám sát và chỉ đạo tốt các hoạt động quản lý di tích lịch sử; Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bạch Thông sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách Nhà nước cấp, thực hiện kiểm tra tại di tích quốc gia.

#### **2.2.7. So sánh việc quản lý di tích lịch sử quốc gia huyện Bạch Thông với di tích lịch sử quốc gia huyện Ngân Sơn tỉnh Bắc Kạn**

Huyện Ngân Sơn tỉnh Bắc Kạn gồm 6 di tích, trong đó gồm 4 di tích cấp tỉnh và 02 di tích lịch sử quốc gia (di tích địa điểm lưu niệm nơi Bác Hồ dừng chân trên đường từ Pác Bó về Tân Trào tháng 5/1945 và di tích lịch sử Chiến thắng Đèo Giàng).

Việc thành lập Ban quản lý di tích tại các di tích trên đại bàn huyện được UBND huyện Ngân Sơn chỉ đạo và ban hành Quyết định thành lập Ban Quản lý di tích đối tất cả các di tích quốc gia trên địa bàn huyện từ tháng 9/2016, hàng năm kiện toàn theo quy định; Nguồn ngân sách nhà nước dành cho công tác tôn tạo di tích còn hạn chế.; Công tác tuyên truyền phổ biến giá trị di tích và quy định của

pháp luật trong việc quản lý, bảo vệ khu di tích lịch sử đến người dân còn hạn chế;

So sánh việc quản lý di tích quốc gia trên địa bàn huyện Ngân Sơn và huyện Bạch Thông, cả hai huyện đều quân tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu hệ thống văn bản quản lý theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Kạn, đảm bảo về thời gian, đầy đủ thành phần, đối tượng việc hỗ trợ kinh phí cho người trông coi di tích đều được thực hiện.

### **2.3. Đánh giá chung**

#### ***2.3.1. Ưu điểm và nguyên nhân***

Trong năm qua, ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND huyện Bạch Thông đã có nhiều nỗ lực cố gắng trong việc quán triệt, phổ biến, triển khai, tuyên truyền các văn bản của Đảng và Nhà nước về quản lý di tích nhằm từng bước nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa, giá trị của di sản văn hóa nói chung, di tích lịch sử - văn hóa.

Công tác trùng tu, tôn tạo di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông đã được quan tâm đầu tư tôn tạo, việc thực hiện tu bổ, tôn tạo được triển khai đúng quy định của Nhà nước.

Môi trường di tích được thực hiện đúng theo quy định, cảnh quan đảm bảo, di tích có quy định, nội quy và chỉ dẫn rõ ràng, vì vậy người dân, khách tham quan đến di tích quốc gia có ý thức giữ gìn vệ sinh chung.

Cộng đồng dân cư đều có ý thức bảo vệ di tích, các ban, ngành đoàn thể các cấp từ huyện, xã, thôn chủ động thực hiện các quy định góp phần bảo vệ, giữ gìn di tích quốc gia.

Công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, bảo vệ phát huy giá trị di tích được thực hiện hàng năm thông qua hoạt động kiểm tra liên ngành về văn hóa, thể thao và du lịch do huyện triển khai, thực hiện.

Có được những ưu điểm trên là do nguyên nhân sau: Các cấp, các ngành, từ tỉnh, huyện, xã đã thực hiện tốt việc phổ biến, quán

triệt, hướng dẫn và thực hiện tốt các quy định của nhà nước về quản lý, bảo vệ phát huy giá trị di tích; cộng đồng dân cư nơi có di tích luôn tích cực phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt các quy định quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích.

### **2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân**

Việc thực hiện phân cấp quản lý bảo vệ, phát huy giá trị di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông còn lúng túng, công tác bàn giao chủ thể quản lý trực tiếp còn gặp khó khăn, việc thành lập, kiện toàn Ban quản lý di tích quốc gia thực hiện chưa đầy đủ, chưa phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan trong việc quản lý và bảo vệ di tích.

Công tác tuyên truyền, quảng bá và giới thiệu về di tích vẫn còn hạn chế: Hình thức chưa đa dạng, kính phí hạn chế, hiệu quả đem lại chưa đạt được như mong muốn.

Việc chi trả cho người bảo vệ, trông coi di tích được thực hiện theo quy định của hội đồng nhân dân tỉnh, tuy nhiên mức hỗ trợ rất thấp.

Việc thanh tra, kiểm tra quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích được thực hiện chung trong hoạt động kiểm tra văn hóa liên ngành, chưa tổ chức riêng các cuộc thanh tra, kiểm tra về quản lý di tích, do nguồn kinh phí được cấp hàng năm ít, nguồn nhân lực có chuyên môn sâu ít.

Nguyên nhân của hạn chế trên đó là: Một số cấp ủy, đảng chính quyền địa phương nhận thức chưa đầy đủ và chưa coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý di tích; chưa chỉ đạo kịp thời việc kiện toàn Ban quản lý di tích hàng năm; ... kinh phí ít nên chưa thường xuyên tổ chức được các cuộc thanh tra chuyên đề về di tích, mới chỉ thực hiện được việc kiểm tra tại di tích quốc gia.

### **2.3.3. Những vấn đề đặt ra**

Tiếp tục nâng cao nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể các cấp về công tác quản lý di tích quốc gia

cần quan tâm và đề cao hơn nữa; tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao nhận thức về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của di tích là vấn đề vô cùng quan trọng.

Tiếp tục nghiên cứu quy định phân cấp quản lý di tích của UBND tỉnh Bắc Kạn để thực hiện, đồng thời đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời những nội dung còn chưa cụ thể, nội dung chưa phù hợp, còn gặp khó khăn trong việc quản lý từng di tích quốc gia cụ thể.

Cần tiếp tục nghiên cứu đề ra giải pháp cụ thể, phù hợp để tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu di tích quốc gia thuộc huyện Bạch Thông.

Nghiên cứu đề xuất công tác phối hợp, cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan được giao trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, chính quyền địa phương và cộng đồng nơi có di tích để làm sao hạn chế tới mức thấp nhất những ảnh hưởng tiêu cực nảy sinh trong quá trình bảo tồn và phát huy giá trị của DSVH.

### ***Tiểu kết***

Công tác quản lý các di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông thời gian qua từng bước đạt được kết quả tương đối tốt. Các hoạt động quản lý nhà nước được triển khai đồng bộ, kịp thời, hệ thống văn bản quản lý đầy đủ, nội dung, giải pháp quản lý được thực hiện khá hiệu quả, đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước.

### Chương 3

## **YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ CẤP QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN**

### **3.1. Những yếu tố tác động**

#### **3.1.1. Yếu tố thuận lợi**

Điều kiện tự nhiên của huyện Bạch Thông khá đa dạng với nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú, có lực lượng lao động qua đào tạo chiếm tỷ lệ ngày càng cao.

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý về di sản văn hóa nói chung và di tích lịch sử được nhà nước ban hành đầy đủ, rõ ràng.

Các cấp, các ngành từ tỉnh, đến huyện quan tâm chỉ đạo, quán triệt, phổ biến các văn bản của nhà nước về quản lý di sản và di tích đến đội ngũ công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn huyện.

Nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành đoàn thể huyện và đội ngũ cán bộ, công chức và toàn xã hội về công tác quản lý di tích lịch sử quốc gia ngày càng nâng cao, nhận thức đầy đủ hơn.

Ý thức của người dân trong bảo vệ, phát huy giá trị di tích ngày càng được nâng cao, góp phần tạo nên thành công trong công tác quản lý di tích.

#### **3.1.2. Yếu tố khó khăn**

*Thứ nhất*, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực di sản văn hóa còn nhiều bất cập, hiệu quả còn hạn chế;

*Thứ hai*, việc huy động nguồn lực cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông gặp nhiều trở ngại, chưa thực hiện được việc xã hội hóa cho tu bổ, tôn tạo di tích;

*Thứ ba*, công tác tuyên truyền giá trị các di tích còn nhiều hạn chế.

*Thứ tư*, giữa sự phát triển của kinh tế xã hội với quá trình bảo tồn các di sản văn hóa nói chung, di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông nói riêng chưa xử lý theo hướng vừa đảm bảo được phát huy vai trò của các di tích lịch sử trong đời sống xã hội đương đại vừa với giá trị lịch sử vốn có của các di tích lịch sử.

*Thứ năm*, việc xây dựng và thực hiện quy hoạch một cách đồng bộ giữa bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử gắn với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội địa phương.

*Thứ sáu*, công chức văn hóa huyện không đảm bảo về số lượng để tham mưu thực hiện nhiệm vụ, biên chế rất ít, mỗi công chức văn hóa phải tham mưu nhiều mảng công việc gồm văn hóa, thể thao, gia đình, thư viện...

*Thứ bảy*, dịch bệnh Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tới việc phát huy giá trị di tích.

### **3.2. Giải pháp**

#### **3.2.1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách**

Các cơ quan quản lý di tích của tỉnh, UBND huyện Bạch Thông nên tiếp tục định hướng cụ thể cho công tác quản lý di tích.

UBND huyện Bạch Thông cần tăng cường lãnh đạo chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin chủ động tham mưu thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về di tích.

Rà soát và hoàn thiện hệ thống quy hoạch các khu, điểm, tuyến du lịch gắn với di tích lịch sử quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông.

Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích phát triển lĩnh vực di sản văn hóa gắn với du lịch trong chương trình văn hóa trên truyền hình, phát thanh, thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh.

Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của huyện.

Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích động viên sự tham gia của toàn xã hội.

#### **3.2.2. Nâng cao năng lực cán bộ**

Cần xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực công tác chuyên môn, đảm bảo số lượng, chất lượng và hiệu quả. Cần có chính sách ưu tiên, thu hút sinh viên tốt nghiệp loại giỏi tuyển dụng làm công chức văn hóa, có chế độ đãi ngộ, khuyến khích, hỗ trợ kinh phí cho công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

#### **3.2.3. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa, xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan nhà nước cấp tỉnh với các ban ngành, đoàn thể tỉnh; giữa cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện với với các ban, ngành đoàn thể huyện; giữa ngành văn hóa, thể thao và

du lịch với các ngành.

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bạch Thông cần chủ động hơn nữa trong việc tham mưu các văn bản quản lý về di tích, tham mưu văn bản cho UBND huyện Bạch Thông chỉ đạo, đưa mục tiêu quy hoạch phát triển văn hóa, di sản văn hóa vào nghị quyết của cấp ủy, đảng, kế hoạch của UBND huyện để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; phân công rõ vị trí, vị trí, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường sự phối hợp liên ngành, và giữa từng cơ quan với địa phương có di tích...

#### **3.2.4. Coi trọng chất lượng tu bổ, tôn tạo**

Tiến hành khảo sát, nghiên cứu xác định các mặt giá trị tiêu biểu và hiện trạng kỹ thuật của di tích; Hàng năm cần nghiên cứu giao các cơ quan có chuyên môn có uy tín, năng lực và nhiều kinh nghiệm lập dự án tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia.

Nghiên cứu lựa chọn kiến trúc sư thiết kế và thi công tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia là những người am hiểu về di sản văn hóa, xin ý kiến của các chuyên gia về lĩnh vực di sản văn hóa, các nhà khoa học có liên quan để có giải pháp thiết kế phù hợp nhất.

Cần có chính sách động viên khuyến khích người dân trên địa bàn trực tiếp tham gia vào hoạt động tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia.

#### **3.2.5. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phát huy giá trị di tích**

UBND huyện Bạch Thông cần chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin huyện phối hợp với các đơn vị chức năng như Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn, Thể thao và Truyền thông, huyện Đoàn xây dựng các mô hình giáo dục truyền thống cho các thế hệ trẻ tại di tích; cần bố trí nguồn kinh phí cho xuất bản các ấn phẩm như sách, tờ rơi, tờ gấp, bưu ảnh để giới thiệu về khu di tích lịch sử Đồn Phủ Thông và di tích Nà Tu.

Thực hiện tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu di tích lịch sử quốc gia thuộc huyện Bạch Thông thông qua hoạt động quảng bá văn hóa, du lịch trong khuôn khổ xúc tiến du lịch các tỉnh khu vực Đông Bắc.

Các ban, ngành, đoàn thể (Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, MTTQ, Hội Cựu Chiến binh, Hội nông dân...) căn cứ chức năng và nhiệm vụ được giao tích cực tuyên truyền, vận động hội viên nâng cao nhận thức về công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

UBND huyện Bạch Thông cần có giải pháp cụ thể chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Bạch Thông thực



hiện nhiệm vụ kiểm kê di tích lịch sử quốc gia Đền Phủ Thông.

### **3.2.6. *Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường di tích***

UBND huyện Bạch Thông tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các địa phương tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, cảnh quan di tích; chỉ đạo cơ quan chuyên môn các cấp xây dựng kế hoạch về công tác môi trường các cấp, quan tâm xây dựng nội dung cụ thể, chi tiết về bảo vệ môi trường tại di tích quốc gia;

Tăng cường chỉ đạo Đoàn TNCSHCM các cấp tổ chức tổng vệ sinh toàn bộ khuôn viên di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông...

### **3.2.7. *Phát huy vai trò của cộng đồng với quản lý di tích***

Tập trung huy động, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong công tác bảo tồn, khai thác và phát huy giá trị di tích.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao dân trí để nhân dân thấy được những giá trị DSVH mà họ đang sở hữu từ đó họ thấy được tình yêu và trách nhiệm trong việc gìn giữ và phát huy những truyền thống văn hóa quý báu đó.

Cần tăng cường sự giám sát của người dân, của các cơ quan báo chí đối với công tác quản lý di tích.

### **3.2.8. *Tăng cường thanh tra, kiểm tra, thi đua khen thưởng***

Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện đồng bộ: phát hiện, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về di tích; xử lý đúng quy định các tổ chức cá nhân vi phạm pháp luật di tích.

Thường xuyên kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất di tích để phát hiện sớm những sai phạm và có biện pháp xử lý kịp thời.

Xây dựng mạng lưới cộng đồng, đề cao vai trò của ban thanh tra nhân dân trong việc thanh tra, kiểm tra các vi phạm về di tích.

### ***Tiểu kết***

Tác giả luận văn đã đề ra các giải pháp quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia gồm các nội dung nêu trên. Tác giả luận văn nhận thấy đây là những giải pháp trọng tâm, cốt lõi được đánh giá cụ thể, chi tiết phù hợp với điều kiện, tình hình của địa phương, nhằm giải quyết những vấn đề đã được đặt ra, thực hiện tốt những giải pháp đó góp phần giúp công tác quản lý di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông trong thời gian tới sẽ đem lại hiệu quả cao hơn nữa.

## KẾT LUẬN

Huyện Bạch Thông có 02 di tích xếp hạng quốc gia trên tổng số 21 di tích, đó là di tích Đền Phủ Thông, thị trấn Phủ Thông là nơi ghi dấu sự kiện xảy ra các trận đánh công đồn vào tận sào huyệt của địch trong những năm 1947-1948 và di tích Nà Tu, xã Cẩm Giàng là nơi gắn với sự kiện năm 1951 trong khi đi kiểm tra cầu đường ở Chiến khu Việt Bắc, Bác Hồ về thăm phân đội thanh niên xung phong 312 và tặng thế hệ trẻ bài thơ lịch sử trong thời kỳ kháng chiến.

Trên cơ sở tìm hiểu, nghiên cứu các nội dung khái niệm văn hóa, di sản văn hóa, di sản văn hóa vật thể, di tích lịch sử, di tích quốc gia, công tác quản lý di tích, nội dung quản lý di tích, các văn bản quản lý di tích của Trung ương và tỉnh Bắc Kạn, khái quát về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, kinh tế văn hóa, xã hội trên địa bàn huyện Bạch Thông, lịch sử hình thành, đặc điểm, giá trị và vai trò của từng di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông; đánh giá thực trạng công tác quản lý tại các di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông từ năm 2015 đến nay, nghiên cứu chỉ ra những yếu tố tác động đến công tác quản lý di tích lịch sử cấp quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông.

Trên cơ sở thực trạng tác giả luận văn đã đề ra các giải pháp trọng tâm, cốt lõi để giải quyết những vấn đề đó là hoàn thiện cơ chế chính sách, nâng cao năng lực cán bộ, coi trọng công tác tu bổ, tôn tạo di tích, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phát huy giá trị di tích, đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường di tích, phát huy vai trò của cộng đồng, tăng cường thanh tra, kiểm tra và thi đua khen thưởng để, nâng cao hơn nữa công tác quản lý di tích quốc gia trên địa bàn huyện Bạch Thông./.